

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN SƠN TÂY
DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT ĐIỂM CAO KHỐI C00 (TỪ 21,0 ĐIỂM TRỞ LÊN)
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT 2025

Số thứ tự	Lớp 12	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm số các bài thi			Tổng
					Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	C00 (VĂN,SỬ, ĐỊA)
1	12 CHUYÊN SỬ	NGÔ TRẦN QUANG PHONG	Nam	11/08/2007	8.75	9.75	9.75	28.25
2	12 CHUYÊN VĂN	HOÀNG QUỲNH ANH	Nữ	19/09/2007	9	9.75	9.5	28.25
3	12 CHUYÊN VĂN	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	Nữ	27/01/2007	9.5	9.25	9.5	28.25
4	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	Nữ	24/10/2007	8.75	9.5	9.75	28.00
5	12 CHUYÊN SỬ	HOÀNG TRANG LINH	Nữ	28/12/2007	8.5	9.5	10	28.00
6	12 CHUYÊN ĐỊA	TRẦN QUỲNH CHI	Nữ	10/04/2007	9.25	9	9.5	27.75
7	12 CHUYÊN SỬ	HOÀNG ANH TRINH	Nữ	12/08/2007	8.5	9.5	9.5	27.50
8	12 CHUYÊN VĂN	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	Nữ	14/07/2007	9	8.5	10	27.50
9	12 CHUYÊN ĐỊA	PHÙNG BẢO NHI	Nữ	15/08/2007	9	8.75	9.75	27.50
10	12 CHUYÊN ĐỊA	ĐÌNH TÂM NHƯ	Nữ	23/11/2007	8.75	9.25	9.5	27.50
11	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	Nữ	06/11/2007	8.75	9.5	9	27.25
12	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG LINH	Nữ	22/08/2007	8.75	9.25	9.25	27.25
13	12 CHUYÊN VĂN	NGUYỄN LÊ BẢO PHƯƠNG	Nữ	15/02/2007	9	8.75	9.5	27.25
14	12A5	NGUYỄN THU PHƯỢNG	Nữ	06/08/2007	8	9.25	10	27.25
15	12A6	LÊ PHƯƠNG ANH	Nữ	23/08/2007	8.75	9	9.5	27.25
16	12 CHUYÊN SỬ	KIỀU HUYỀN TRANG	Nữ	25/10/2007	8.5	9.5	9	27.00
17	12A5	ĐÀO DIỆP CHI	Nữ	19/07/2007	9.25	8.75	9	27.00
18	12A5	NGUYỄN THÙY DUNG	Nữ	02/11/2007	9.25	8.5	9.25	27.00
19	12 CHUYÊN SỬ	BÙI HỒNG OANH	Nữ	04/06/2007	8.75	9	9	26.75
20	12 CHUYÊN VĂN	NGUYỄN THU HIỀN	Nữ	16/01/2007	9.25	8.25	9.25	26.75
21	12 CHUYÊN VĂN	BÙI THỊ THIÊN HƯƠNG	Nữ	18/07/2007	8.5	9.25	9	26.75
22	12 CHUYÊN SỬ	NGÔ MINH HIẾU	Nam	15/12/2007	8.75	9.25	8.5	26.50
23	12 CHUYÊN ĐỊA	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	Nữ	27/02/2007	8	9.75	8.75	26.50
24	12A5	LÊ NGUYỄN QUANG VINH	Nam	14/06/2007	9.25	7.5	9.75	26.50
25	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN TRÀ MY	Nữ	06/02/2007	8	9.25	9	26.25
26	12A5	PHÙNG MINH QUỲNH HƯƠNG	Nữ	29/07/2007	8.75	8.25	9.25	26.25
27	12 CHUYÊN VĂN	KHUẤT THANH THÚY	Nữ	12/12/2007	9.25	8	8.85	26.10
28	12 CHUYÊN SỬ	LÊ HỒNG NHUNG	Nữ	22/11/2007	8	9	8.75	25.75
29	12 CHUYÊN SỬ	TÔ ANH QUÂN	Nam	01/12/2007	8.25	7.75	9.75	25.75
30	12 CHUYÊN ĐỊA	PHẠM NHẬT TƯỜNG	Nam	12/04/2007	8.25	7.75	9.75	25.75
31	12 CHUYÊN SỬ	ĐỖ THỊ NGỌC MINH	Nữ	01/06/2007	9.25	8.75	7.6	25.60
32	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN HỒNG QUYÊN	Nữ	29/09/2007	9.25	7.5	8.75	25.50
33	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	04/05/2007	8.5	8.25	8.75	25.50
34	12 CHUYÊN VĂN	HOÀNG KIM NGÂN	Nữ	23/07/2007	9	8	8.5	25.50

Số thứ tự	Lớp 12	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm số các bài thi			Tổng
					Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	C00 (VĂN,SỬ, ĐỊA)
35	12 CHUYÊN ĐỊA	PHÙNG THẢO LINH	Nữ	28/06/2007	9	7.75	8.75	25.50
36	12 CHUYÊN ĐỊA	LÊ NHẬT HÀ MY	Nữ	18/11/2007	8.75	7.75	8.75	25.25
37	12 CHUYÊN VĂN	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Nữ	29/04/2007	9	7.25	8.75	25.00
38	12A5	ĐƯƠNG THÙY LINH	Nữ	14/05/2007	8.75	8.75	7.5	25.00
39	12A5	PHẠM PHƯƠNG TRÀ	Nữ	07/03/2007	8.25	8.5	8.25	25.00
40	12A6	LÊ PHƯƠNG KHÁNH HÀ	Nữ	30/09/2007	8.25	8	8.75	25.00
41	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN NGỌC LINH	Nữ	19/06/2007	8.75	8.25	7.85	24.85
42	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN NGỌC ANH	Nữ	01/04/2007	7.75	7.75	9	24.50
43	12A4	LÃ HOÀNG TÂM NHI	Nữ	02/05/2007	9.25	9	6	24.25
44	12 CHUYÊN SỬ	ĐỖ THẢO ANH	Nữ	23/02/2007	8.25	8	7.25	23.50
45	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN HOÀNG ANH	Nam	05/11/2007	8.25	8	7.1	23.35
46	12 CHUYÊN ĐỊA	TRƯƠNG THỊ THANH HUYỀN	Nữ	08/03/2007	8.5	6.6	8	23.10
47	12 CHUYÊN SỬ	HÀ THỊ MINH SINH	Nữ	16/01/2007	7.25	8	7.75	23.00
48	12 CHUYÊN SỬ	NGUYỄN VŨ HẰNG	Nữ	19/11/2007	8.5	6.75	6.85	22.10
49	12A6	BẠCH BẢO TRÂM	Nữ	18/12/2007	8.75	5	7.35	21.10
50	12A5	LƯƠNG THỊ KIM NGÂN	Nữ	18/06/2007	8.75	5.95	6.35	21.05